

Số: 06/2025/QĐST- HN&GD

Hải Phòng, ngày 14 tháng 9 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

V/v Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con khi ly hôn

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - HẢI PHÒNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Đỗ Thị Hạnh

Thư ký phiên họp: Bà Hoàng Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10 - Hải Phòng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Hải Phòng tham gia phiên họp: Bà Hoàng Thị Thuý Diệp - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10 - Hải Phòng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 01/2025/TLST-HN&GD ngày 05/8/2025, về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con khi ly hôn*”, theo Quyết định mở phiên họp số 01/2025/QĐMPH-HN&GD ngày 03/9/2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:* **Chị Đỗ Thị Thu H** - sinh ngày 30/4/1996

Nơi đăng ký thường trú: Khu dân cư Q, phường P, thành phố Hải Phòng.
Căn cước công dân số: 030196007357.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh **Thân Thế N** - sinh ngày 15/4/1993

Nơi đăng ký thường trú: Khu dân cư Q, phường P, thành phố Hải Phòng.
Căn cước công dân số: 030093000672.

+ Anh **Đỗ Quang H1**, sinh ngày 16/4/1992 (là anh trai ruột của chị H), địa chỉ: Số H V, phường L, thành phố Hải Phòng. Căn cước công dân số: 030092008321.

(Chị H, anh N, anh H1 đều có quan điểm đề nghị giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

- Theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, bản tự khai, đơn đề nghị giải quyết vắng mặt của chị **Đỗ Thị Thu H** và anh **Thân Thế N** cùng các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện:

Về quan hệ vợ chồng: Chị H và anh N tự do tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân UBND xã T, thị xã K, tỉnh Hải Dương vào ngày 14/5/2013

– nay là UBND phường P, thành phố Hải Phòng. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc đến tháng 11/2021 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung. Hai bên đã sống ly thân từ tháng 11/2021 cho đến nay, không còn tình cảm với nhau. Nay hai vợ chồng xác định không thể quay về chung sống và thống nhất ly hôn. Chị H, anh N đều đề nghị Tòa án thành phố Hải Phòng công nhận sự thuận tình ly hôn của hai bên.

Về quan hệ con chung: Anh Thân Thế N và chị Đỗ Thị Thu H có 2 con chung là Thân Hoàng T, sinh ngày 02/10/2013, Thân Đỗ Ánh T1, sinh ngày 21/4/2021. Ly hôn anh chị đều có quan điểm thống nhất giao cho chị H nuôi dưỡng con chung là Thân Đỗ Ánh T1, anh N nuôi dưỡng con chung là Thân Hoàng T. Trong thời gian chị H không ở Việt Nam thì chị H nhờ anh trai chị H là anh Đỗ Quang H1 nuôi dưỡng cháu T1. Hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh Thân Thế N và chị Đỗ Thị Thu H không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Anh Thân Thế N tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự.

Do chị H đang đi làm ăn xa nên chị ủy quyền cho anh trai chị là anh Đỗ Quang H1 nhận văn bản tại Tòa án. Anh H1 đồng ý nhận ủy quyền của chị H và đã thông tin cho chị H biết, chị H vẫn giữ nguyên quan điểm như đã trình bày. Chị H, anh H1 đều có quan điểm đề nghị giải quyết vắng mặt.

Cháu Thân Hoàng T là con chung của chị H, anh N có nguyện vọng xin ở với bố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Hải Phòng phát biểu quan điểm: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, thư ký và các đương sự đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về đường lối giải quyết vụ việc: đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị H và anh N. Về con chung: Giao cháu T2 Đỗ Ánh T1, sinh ngày 21/4/2021 cho chị Đỗ Thị Thu H chăm sóc, nuôi dưỡng. Giao cháu Thân Hoàng T, sinh ngày 02/10/2013 cho anh Thân Thế N chăm sóc, nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Trong thời gian chị H đi làm ăn xa, giao cháu T1 cho anh H1 nuôi dưỡng, chăm sóc thay cho chị H. Chấp nhận sự tự nguyện của anh Thân Thế N chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Hải Phòng tại phiên họp, Tòa án nhân dân Khu vực 10 - Hải Phòng nhận định:

[1]. Về tố tụng: Anh Thân Thế N và chị Đỗ Thị Thu H đều có hộ khẩu thường trú tại Khu dân cư Q, phường P, thành phố Hải Phòng. Do vậy vụ việc

thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 10 - Hải Phòng.

Tài liệu chị H gửi về gồm: Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, giấy ủy quyền, đơn đề nghị giải quyết vắng mặt chưa được xác nhận của cơ quan có thẩm quyền. Tòa án đã tiến hành trưng cầu giám định toàn bộ tài liệu trên. Tại kết luận giám định số 2197/KL-KTHS ngày 14/8/2025 của Phòng K Công an thành phố H kết luận các dấu vân tay ký hiệu DV7, DV17, DV27 in trên tài liệu cần giám định với dấu vân tay in tại ô “ngón trỏ phải” trên Căn cước công dân số 030196007357 mang tên Đỗ Thị Thu H là của cùng một người. Do vậy, có đủ cơ sở xác định nội dung các văn bản chị H nộp tại Tòa án là ý chí, nguyện vọng của chị H.

Anh N, chị H, anh H1 đều có quan điểm đề nghị giải quyết vắng mặt, nên căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án quyết định mở phiên họp vắng mặt các đương sự.

[2]. Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Thân Thế N và chị Đỗ Thị Thu H được tự do tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, thị xã K, tỉnh Hải Dương ngày 14/5/2013 – nay là UBND phường P, thành phố Hải Phòng, do vậy hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Từ tháng 11/2021, hai anh chị phát sinh mâu thuẫn và sống ly thân cho đến nay, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung. Hai bên đều xác định không còn tình cảm với nhau, không thể quay về chung sống, thống nhất ly hôn, đề nghị Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn của hai bên. Xét thấy mâu thuẫn giữa chị H và anh N đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên có căn cứ chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh chị.

Về con chung: Anh Thân Thế N và chị Đỗ Thị Thu H có hai con chung là Thân Hoàng T, sinh ngày 02/10/2013, Thân Đỗ Ánh T1, sinh ngày 21/4/2021. Khi ly hôn, anh chị đều có quan điểm thống nhất giao cho chị H nuôi dưỡng con chung là Thân Đỗ Ánh T1, sinh ngày 21/4/2021, anh N nuôi dưỡng con chung là Thân Hoàng T, sinh ngày 02/10/2013. Trong thời gian chị H không ở Việt Nam thì chị H nhờ anh trai chị H là anh Đỗ Quang H1 nuôi dưỡng cháu T1. Hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau. Xét thấy, việc thỏa thuận của các bên đương sự là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với nguyện vọng của các cháu. Do đó cần chấp nhận sự thỏa thuận của chị H, anh N, anh H1.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh Thân Thế N và chị Đỗ Thị Thu H không đề nghị giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[3]. Về lệ phí: Chấp nhận sự tự nguyện của anh Thân Thế N chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự.

Vì những lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 55, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 1 Điều 37, Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị Thu H và anh Thân Thế N.

2. Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận của chị Đỗ Thị Thu H và anh Thân Thế N, giao cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng con chung là Thân Đỗ Ánh T1, sinh ngày 21/4/2021; giao cho anh N tiếp tục nuôi dưỡng con chung là Thân Hoàng T, sinh ngày 02/10/2013 cho đến khi con chung thành niên. Trong thời gian chị H không ở Việt Nam thì chị H nhờ anh trai chị H là anh Đỗ Quang H1 nuôi dưỡng cháu T1.

Anh Thân Thế N, chị Đỗ Thị Thu H không yêu cầu cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau và được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

3. Về lệ phí: Anh Thân Thế N tự nguyện chịu cả 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự. Đối trừ số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí chị Đỗ Thị Thu H đã nộp theo biên lai thu số 0000528 ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Anh N có trách nhiệm trả lại chị H 300.000 đồng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND Khu vực 10 - Hải Phòng;
- Các đương sự;
- UBND phường Phạm Sư Mạnh;
- Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp

Đỗ Thị Hạnh